

Số: 52 /2005/QĐ-UB

Thị xã Cao Lãnh, ngày 25 tháng Năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP**  
**VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH**  
**ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ VÀO KHU KINH TẾ CỬA KHẨU ĐỒNG THÁP**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND do Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam công bố ngày 10/12/2003;

Căn cứ Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước;

Căn cứ Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29/3/2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục A,B,C ban hành kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/7/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 27/2003/NĐ-CP ngày 19/3/2003 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2000/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 53/2001/QĐ-TTg ngày 19/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với Khu kinh tế cửa khẩu biên giới;

Căn cứ Quyết định số 191/2001/QĐ-TTg ngày 13/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng chính sách Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Giao Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành Tỉnh có liên quan triển khai và theo dõi kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (I,II);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Thương mại;
- TT/Tỉnh ủy, TT/HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, NC (TH, LTPP, CN, XDCB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH <sup>lcy</sup>

CHỦ TỊCH



Trương Ngọc Hân

## QUY ĐỊNH

**Chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư vào  
Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 52 /2005/QĐ-UB  
ngày 25 tháng 4 năm 2005 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp bao gồm các xã: Thường Phước 1, Thường Phước 2, Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Lạc, Thường Thới Tiền thuộc huyện Hồng Ngự được thành lập theo Quyết định số 191/2001/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ.

Để khuyến khích các nhà đầu tư trong nước thuộc các thành phần kinh tế và các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào hoạt động kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu, Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định việc áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu như sau:

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Quy định này áp dụng một số chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp.

#### **Điều 2.** Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng cho tất cả các hoạt động đầu tư nằm trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp đối với các nhà đầu tư trong nước và các nhà đầu tư nước ngoài có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam, đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu (sau đây gọi chung là nhà đầu tư).

#### **Điều 3.** Loại hình kinh doanh và ưu đãi đầu tư

##### **1. Loại hình kinh doanh**



Nhà đầu tư được áp dụng các loại hình kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp gồm: xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, vận chuyển hàng hoá quá cảnh, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, hội chợ triển lãm, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất nhập khẩu, các chi nhánh, văn phòng đại diện các công ty trong nước và ngoài nước, chợ cửa khẩu, khu bảo thuế, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh doanh dịch vụ, du lịch và các loại hình khác theo quy định của pháp luật.

## **2. Ngành nghề ưu đãi đầu tư**

Nhà đầu tư có dự án đầu tư vào các ngành nghề sau đây được ưu đãi đầu tư:

a) Đầu tư vào các ngành nghề được quy định tại Danh mục A phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29/3/2002 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung danh mục ban hành kèm theo Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi).

b) Đầu tư vào các ngành nghề không thuộc Danh mục A nhưng hiện đang được Tỉnh khuyến khích đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu gồm các ngành nghề sau:

- Đầu tư xây dựng và khai thác kinh doanh chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trong Khu kinh tế cửa khẩu.

- Đầu tư xây dựng kho ngoại quan, khu bảo thuế, cửa hàng miễn thuế.

- Đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh dịch vụ gồm: dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ xuất-nhập khẩu; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; khách sạn, nhà hàng đạt tiêu chuẩn từ một sao trở lên.

## **3. Địa bàn ưu đãi đầu tư**

Nhà đầu tư có dự án đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu được hưởng ưu đãi về địa bàn ưu đãi đầu tư theo Danh mục B ban hành kèm theo Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29/3/2002 của Chính phủ.

## **4. Điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư:**

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định này, phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư (đối với nhà đầu tư trong nước) hoặc giấy phép đầu tư (đối với nhà đầu tư nước ngoài) theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **CÁC CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ**

## **Điều 4. Chính sách ưu đãi về đất đai**

### **1. Đối với dự án đầu tư vào Khu bảo thuế trong Khu cửa khẩu Thường Phước (khu phi thuế quan)**

Tại Khu bảo thuế, Ủy ban nhân dân Tỉnh sẽ thu hồi đất và giao cho Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quản lý. Nhà đầu tư được Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu giao lại đất hoặc cho thuê đất theo thỏa thuận (đất đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng) và được hưởng chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư khi có dự án đầu tư vào Khu bảo thuế gồm:

#### *a) Ưu đãi về tiền sử dụng đất:*

Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy định này, được Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu giao đất được miễn giảm tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 17 của Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ và quy định tại Mục III, Phần B Thông tư số 98/2002/TT-BTC ngày 24/10/2002 của Bộ Tài chính; đồng thời được Tỉnh ưu đãi: chậm nộp tiền sử dụng đất trong thời hạn 05 năm.

#### *b) Ưu đãi về tiền thuê đất:*

Nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài khi thuê đất, mặt nước tại Khu bảo thuế để hoạt động sản xuất, kinh doanh được Tỉnh ưu đãi như sau:

- Miễn 100% tiền thuê đất (đã san lấp mặt bằng) trong suốt thời gian thực hiện dự án.

- Tỉnh sẽ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như đường giao thông, hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc tới chân các công trình.

- Nhà đầu tư khi thuê mặt bằng, quây sạp, ki-ốt, kho tàng do Nhà nước đầu tư để kinh doanh thương mại, dịch vụ thì được miễn tiền thuê 05 năm và giảm 50% cho 05 năm tiếp theo.

- Thời hạn cho thuê mặt bằng, quây sạp, ki-ốt, kho tàng theo thỏa thuận giữa nhà đầu tư và Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu, nhưng thời hạn thuê tối đa không quá 70 năm.

#### *c) Ưu đãi về thuế sử dụng đất:*

Nhà đầu tư được ưu đãi về miễn, giảm thuế sử dụng đất theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ và tại điểm 2, Mục I, Phần B Thông tư số 98/2002/TT-BTC của Bộ Tài chính.

### **2. Đối với dự án đầu tư vào chợ cửa khẩu Thường Phước**



Nhà đầu tư khi đầu tư xây dựng, kinh doanh thương mại, dịch vụ tại chợ cửa khẩu Thường Phước được ưu đãi:

a) Chậm nộp tiền sử dụng đất trong thời hạn tối đa 05 năm đối với trường hợp đầu tư xây dựng hạ tầng và các quầy sạp ki-ốt trong chợ. Trong thời gian 05 năm, nếu chuyển nhượng cho người thứ ba thì phải nộp tiền sử dụng đất trước thời hạn. Giá để tính tiền sử dụng đất là giá thời điểm Nhà nước ký hợp đồng giao đất cho nhà đầu tư.

b) Được miễn tiền thuê mặt bằng, quầy sạp ki-ốt trong 05 năm và giảm 50% cho 05 năm tiếp theo đối với trường hợp thuê mặt bằng, quầy sạp, ki-ốt để kinh doanh.

### **3. Đối với dự án đầu tư vào các khu vực khác trong Khu kinh tế cửa khẩu không thuộc Khu bảo thuế và Chợ cửa khẩu Thường Phước.**

Nhà đầu tư khi đầu tư vào các khu vực ngoài Khu bảo thuế và Chợ cửa khẩu Thường Phước sẽ tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với hộ dân tại khu vực dự định đầu tư hoặc thuê đất, mặt nước do Nhà nước quản lý để sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản. Chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư như sau:

a) Nhà đầu tư được Tỉnh tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác lập quyền sử dụng đất mà nhà đầu tư chuyển nhượng từ các hộ dân; chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án nếu dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Được ưu đãi miễn, giảm tiền sử dụng đất do chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của Chính phủ.

c) Được chậm nộp tiền sử dụng đất do chuyển mục đích sử dụng đất trong thời hạn 05 năm đối với những dự án chế biến nông thủy sản; dự án sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; dự án kinh doanh dịch vụ. Giá để tính nộp tiền chuyển mục đích sử dụng đất là giá thời điểm Nhà nước đồng ý cho chuyển mục đích sử dụng đất.

d) Ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% chi phí bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng theo mức giá do UBND Tỉnh quy định.

e) Tùy theo từng dự án, Tỉnh sẽ xem xét hỗ trợ lại tiền xây dựng cơ sở hạ tầng cho nhà đầu tư, mức hỗ trợ tối đa không quá 90% tiền chuyển mục đích sử dụng đất mà nhà đầu tư phải nộp.

f) Nhà đầu tư khi thuê đất, mặt nước do Nhà nước quản lý thì được ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ và tại Mục IV Phần B Thông tư số 98/2002/TT-BTC của Bộ Tài chính. Đồng thời, nhà đầu tư còn được Tỉnh ưu đãi miễn tiền thuê đất, mặt nước thêm 05 năm sau khi dự án hết thời hạn hưởng ưu đãi theo quy định của Nhà nước và giảm 50% giá thuê đất kể từ khi phát sinh tiền thuê đất phải nộp cho thời gian còn lại của dự án.

#### **4. Giá đất và phí sử dụng hạ tầng**

##### *a) Giá đất:*

Giá đất, mặt nước áp dụng đối với từng khu vực tại Khu kinh tế cửa khẩu được Ủy ban nhân dân Tỉnh công bố công khai vào ngày 01 tháng 01 hàng năm theo quy định tại khoản 4 Điều 56 của Luật Đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003.

##### *b) Phí sử dụng hạ tầng:*

Nhà đầu tư thuê đất trong các cụm công nghiệp tại Khu kinh tế cửa khẩu phải trả một khoản phí sử dụng hạ tầng, mức phí thực hiện theo thỏa thuận giữa nhà đầu tư với Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu hoặc doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng.

#### **Điều 5. Chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp**

Nhà đầu tư được ưu đãi về thuế suất và miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

#### **Điều 6. Chính sách ưu đãi về tín dụng**

Nhà đầu tư được tạo điều kiện vay vốn ưu đãi của Quỹ hỗ trợ phát triển của Trung ương hoặc Quỹ đầu tư Phát triển của Tỉnh để đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất kinh doanh và hoạt động kinh doanh trong Khu kinh tế cửa khẩu. Thông qua các hình thức cho vay ưu đãi sau:

- Cho vay đầu tư;
- Bảo lãnh tín dụng đầu tư;
- Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư.

#### **Điều 7. Chính sách hỗ trợ về đào tạo**



Tuỳ theo dự án, Ngân sách tỉnh sẽ hỗ trợ 50% kinh phí đào tạo tay nghề cho công nhân hoặc bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh doanh cho cán bộ quản lý theo dự án được duyệt thông qua các trường, trung tâm dạy nghề và các cơ sở đào tạo trong Tỉnh, nhưng tối đa không quá 1.000.000 đồng cho 01 lao động được chọn đào tạo và chỉ hỗ trợ 01 lần.

#### **Điều 8. Các ưu đãi khác**

- Các hoạt động thương mại tại Khu kinh tế cửa khẩu được hưởng các ưu đãi về buôn bán biên giới theo các quy định hiện hành của Nhà nước, cam kết Chính phủ Việt Nam đã ký với Chính phủ Vương quốc Campuchia và thỏa thuận về buôn bán thương mại biên giới giữa tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Preyveng-Campuchia.

- Được hỗ trợ trong các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến nông, khuyến công, hoạt động xuất khẩu, đổi mới thiết bị công nghệ... theo quy định của Chính phủ và các quy định có liên quan đã được Tỉnh ban hành.

#### **Điều 9. Thủ tục hành chính, giá dịch vụ, lệ phí hành chính**

1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế "Một cửa - tại chỗ": tại Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp. Các dự án đầu tư sẽ được xem xét cấp giấy phép đầu tư trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhà đầu tư nộp đủ hồ sơ hợp lệ. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu làm đầu mối giải quyết mọi thủ tục hồ sơ cho nhà đầu tư.

2. Lệ phí hành chính theo quy định hiện hành.

3. Giá cả dịch vụ điện, nước, viễn thông được áp dụng theo giá Nhà nước quy định.

### **Chương III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10.** Các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động tại Khu kinh tế cửa khẩu đã được cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi ghi trong giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Trường hợp các mức ưu đãi trong giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi trong bản Quy định này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi theo bản Quy định này cho thời gian ưu đãi còn lại. Trường hợp chưa được cấp chứng nhận ưu đãi đầu tư thì để được hưởng ưu đãi đầu tư theo bản Quy định này cơ sở kinh doanh phải làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư.

**Điều 11.** Các Sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hồng Ngự căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu giải quyết các thủ tục đầu tư và



chính sách ưu đãi đầu tư cho nhà đầu tư theo quy định của Chính phủ và bản Quy định này.

**Điều 12.** Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu có trách nhiệm theo dõi và đề xuất với Ủy ban nhân dân Tỉnh những sửa đổi bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Trương Ngọc Hân**